

## Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

## Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.126,07	249,41
Thay đổi (%)	-1,53%	-1,17%
Thay đổi	-17,55	-2,94
Tổng KLGD	468,05	57,84
Tổng GTGD	11.221,55	1.082,17
NDTNN (Tỷ)	-162,49	-10,19
PE	12,21	13,96

HĐTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.126,07	1.148,00
Thay đổi (%)	-1,53%	-1,46%
Thay đổi	-17,55	-17
Basis	-21,93	

## Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	-1,32%	99,8%
Hóa chất L2	-4,74%	146,7%
Tài nguyên Cơ bản L2	-1,19%	130,1%
XD và Vật liệu L2	-1,88%	60,3%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-0,92%	50,4%
Ô tô và phụ tùng L2	-1,18%	45,8%
Thực phẩm và đồ uống	-0,65%	29,1%
Hàng cá nhân & GD L2	-1,28%	94,6%
Y tế L2	-0,44%	19,6%
Bán lẻ L2	-1,30%	144,4%
Truyền thông L2	0,60%	10,4%
Du lịch và Giải trí L2	-0,15%	6,2%
Viễn thông L2	2,27%	13,8%
Điện, nước & xăng L2	-1,08%	56,2%
Bảo hiểm L2	-3,43%	36,3%
Bất động sản L2	-1,97%	53,5%
Dịch vụ tài chính L2	-2,20%	216,5%
Ngân hàng L2	-0,96%	91,6%
CNTT L2	-1,43%	142,0%

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VNINDEX kết phiên giảm 17,55 điểm (-1,53%). VNINDEX tiếp diễn đà giảm và phá vỡ vùng đáy được xác nhận hồi tháng 7. Lực cầu xuất hiện yếu ớt khi VNINDEX về vùng đáy, dòng tiền nghiêng hẳn về phe bán với 347 mã giảm và 118 mã tăng với 34 cổ phiếu giảm sàn.
- Nhóm cổ phiếu VN30 đặc biệt là VIC đóng góp mạnh vào đà giảm điểm của chỉ số.
- Nhóm cổ phiếu bất động sản, ngân hàng, chứng khoán, đầu tư công tiếp tục diễn biến tiêu cực với nhiều cổ phiếu giảm sàn.
- Nước ngoài bán ròng ở các mã STB, KDH.
- Những diễn biến của VNINDEX đang đi ngược với chỉ số DJ và những chỉ số lớn của châu Á. Phiên hôm nay đến điểm forcesell của nhiều cổ phiếu nên có thể tâm lý tiêu cực vẫn chưa dừng lại và VNINDEX vẫn tiềm ẩn rủi ro lùn sâu.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT &amp; KHUYẾN NGHỊ

## Phân tích kỹ thuật:

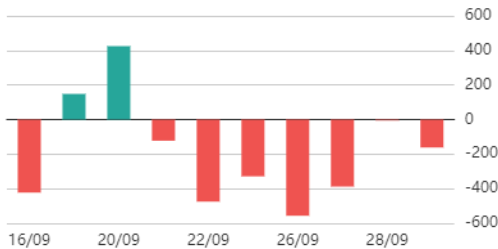
- VNINDEX kết phiên giảm tạo thành một cây nến đỏ dài và đóng cửa tại mức thấp nhất phiên cho thấy phe bán đang áp đảo hoàn toàn phe mua. Lực cầu xuất hiện yếu ớt nên VNINDEX vẫn tiềm ẩn rủi ro điều chỉnh sâu.

## Khuyến nghị:

- Nhà đầu tư nên tiếp tục giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức thấp từ 10 – 20% tài khoản và thận trọng trong việc mở mua mới.
  - + Kịch bản 1: VN-Index điều chỉnh về 1.100 điểm
  - + Kịch bản 2: VN-Index hồi phục kỹ thuật và đi ngang quanh vùng 1.130.



**Giao dịch nước ngoài trên HSX**



Nguồn: Fireant

**DIỂM TIN TRONG NƯỚC**

**Tin kinh tế trong nước**

[Việt Nam tự tin với tăng trưởng GDP 8% trong năm 2022](#)

[Vì sao lạm phát của Việt Nam vẫn tăng thấp?](#)

[Báo Italy: Việt Nam sẽ trở thành 'Con hổ mới ở châu Á'](#)

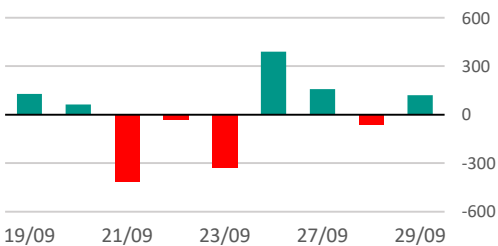
**Tin doanh nghiệp trong nước**

[Cổ phiếu Vingroup xuống mức thấp nhất gần 5 năm, vốn hóa về sát ngưỡng 200.000 tỷ đồng](#)

[10 doanh nghiệp niêm yết thua lỗ nhiều nhất](#)

[Mỗi nhà thuốc kiếm được bao nhiêu tiền cho Long Châu, Pharmacy, An Khang?](#)

**Giao dịch tự doanh trên HSX**



Nguồn: Fireant

**Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số**



Nguồn: Fireant

## Chỉ số thế giới

Dow Jones	548,75	1,85%
DAX	43,6	0,36%
FTSE100	20,8	0,30%
Nikkei 225	-397,89	-1,52%
Hang Seng	-609,43	-3,53%

## Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	513	1,73%
DAX*	37	0,30%
FTSE100*	10	0,14%
Nikkei 225*	-400	-1,54%
Hang Seng*	-596	-3,46%

\* Số liệu của phiên liền trước

## ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

## Tin kinh tế thế giới

[Vì một mùa đông không lạnh, Đức lên kế hoạch duy trì hoạt động hai nhà máy điện hạt nhân](#)

[Liên hợp quốc sắp tổ chức cuộc họp về vụ rò rỉ 2 đường ống Nord Stream 1 và 2](#)

[Nga có thể sáp nhập 4 tỉnh của Ukraine trong vài ngày nữa](#)

## Tin hàng hóa thế giới

[Ngành thép Việt Nam giai đoạn này: Cơ hội hay thách thức?](#)

[Thị trường ngày 29/9: Giá dầu, vàng, thép cây, đồng và cà phê đồng loạt tăng, dầu cơ thấp nhất 1,5 năm](#)

[Bão Noru tàn phá mùa màng, Philippines tính sớm nhập khẩu thêm gạo](#)

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
<b>Năng lượng</b>							
Dầu WTI	USD/thùng	82,15	4,65%	4,33%	-8,26%	9,71%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	89,32	3,54%	3,68%	-6,61%	14,84%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,58	3,40%	8,18%	6,05%	15,88%	PLX,OIL
<b>Kim loại quý</b>							
Vàng	USD/ounce	1.659,44	1,88%	1,00%	-3,00%	-9,24%	PNJ
Bạc	USD/ounce	18,89	2,50%	0,27%	5,12%	-18,82%	PNJ
<b>Nông sản và gia súc</b>							
Đậu tương	UScent/giạ	1.408,75	0,05%	-1,19%	-5,28%	5,19%	HKB
Gạo	USD/cwt	17,36	0,25%	-0,12%	-0,83%	16,90%	TAR, LTG
Sữa	USD/cwt	19,89	0,05%	0,10%	1,32%	7,98%	VNM
Cao su	JPY/Kg	132,40	-1,49%	-0,68%	-2,79%	-40,57%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	18,29	0,55%	0,05%	2,24%	-3,13%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	228,70	1,94%	3,74%	-4,57%	1,15%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	432,80	0,82%	-5,95%	-14,97%	-62,30%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	88,70	0,00%	-5,76%	-3,09%	8,87%	DBC
<b>Mặt hàng công nghiệp</b>							
Quặng sắt	USD/tấn	99,50	0,00%	-1,00%	0,51%	-14,22%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	3.971,00	0,28%	0,58%	-3,66%	-12,69%	HSG,HPG

## THÔNG KÊ TRONG NGÀY

## Thông kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2210	-17 (-1.46%)	1,176.0	1,148.0	1,176.9	1,148.0	271
VN30F2211	-14 (-1.20%)	1,170.7	1,149.0	1,174.9	1,149.0	686
VN30F2212	-8.40 (-0.73%)	1,172.0	1,149.6	1,172.9	1,149.6	87
VN30F2303	-6.90 (-0.60%)	1,171.0	1,149.1	1,171.1	1,149.1	74

## Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
SPM	16,15	+1,05/+6,95%	1.100
NBB	19,45	+1,25/+6,87%	2.981.000
FUCTVGF3	12,55	+0,80/+6,81%	300
MDG	15,7	+1,00/+6,80%	500
DTT	12,65	+0,80/+6,75%	300

## Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VIX	9,3	-0,70/-7,00%	8.209.700
DXG	20	-1,50/-6,98%	10.810.800
KSB	24,1	-1,80/-6,95%	2.075.600
PAN	22,15	-1,65/-6,93%	3.819.800
HHV	14,1	-1,05/-6,93%	6.493.800

## Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VC1	11	+1,00/+10,00%	72.900
BXH	15,4	+1,40/+10,00%	100
VNT	72,7	+6,60/+9,98%	200
SPC	17,8	+1,60/+9,88%	100
PMC	73,5	+6,60/+9,87%	400

## Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
KST	9,9	-1,10/-10,00%	100
PVB	16,2	-1,80/-10,00%	684.000
NFC	15,4	-1,70/-9,94%	100
PLC	26,3	-2,90/-9,93%	1.645.200
TPP	10,1	-1,10/-9,82%	100

## Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
E1VFN30	19,9	-0,27/-1,34%	1.507.010
GMD	47,4	+0,85/+1,83%	595.400
BSI	29,6	+0,50/+1,72%	853.200
VRE	27,2	+0,35/+1,30%	784.259
VNM	72,7	+0,90/+1,25%	174.416

## Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
STB	19,7	-0,60/-2,96%	-2.612.700
KDH	28,95	-0,45/-1,53%	-1.655.800
HPG	21,65	-0,15/-0,69%	-2.083.720
NLG	31,2	-0,25/-0,79%	-1.093.881
NVL	84,8	+0,60/+0,71%	-344.800

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	21,65	10,65	8/5/2020	19,5				103,3%	
PNJ	111	112	7/30/2022	139	107			-0,9%	
SKG	16,8	17,8	7/30/2022	22,2	16			-5,6%	
MWG	64	62,1	7/30/2022	80	57			3,1%	
HHV	14,1	14,8	7/30/2022	17,5	13,5			-4,7%	
PVS	22,5	22,8	7/30/2022	30	20			-1,3%	



**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

Nguyễn Minh Hoàng	Trưởng phòng phân tích	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích	huyen.nguyen@vfs.com.vn
Đặng Thu Hiền	Chuyên viên phân tích	Hien.dang@vfs.com.vn

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, P. Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.